

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 12-8-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Thẩm phán: Ông Vũ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Bà Phạm Thị Thanh Bình

Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Bùi Thị Lan P sinh ngày 11-9-1974 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Số 90, ngõ 25B, phố CL, phường CL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Phòng 401, chung cư X2, 70 NH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị S sinh năm 1947; có chồng là Nguyễn Văn T sinh năm 1972 (đã ly hôn năm 2010) và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-4-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần N - Luật sư, thuộc Văn phòng Luật sư HH, Đoàn Luật sư tỉnh Yên Bái; Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Nguyễn Bảo B sinh năm 2001; Trú tại: Chung cư 143, phố ĐN, quận BD, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Hà Minh Đ sinh năm 1971; Nơi tạm trú: Số 9, ngách 378/91, phố TK, phường E, quận TH, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

- Đỗ Thành A sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 6, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Lan P tham gia vào nhóm “Hội đồng phê” (là trang của những người có sử dụng chất ma túy) trên trang mạng xã hội Facebook, thì thấy có người hỏi có ai vận chuyển thuê ma túy đến huyện V, tỉnh Yên Bái không, P nhận lời và để lại số điện thoại của mình. Ngày 03-4-2021, P nhận được điện thoại của người thuê vận chuyển ma túy, sau khi nói chuyện P đồng ý vận chuyển 02 túi ma túy dạng “đá”, 100 viên ma túy dạng “kẹo”, một ít Heroine từ Hà Nội lên huyện V, tỉnh Yên Bái với tiền công vận chuyển ma túy là 10.000.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 04-4-2021, P nhận được điện thoại nói ma túy đã được chuyển đến đồng thời có tiếng chuông cửa, P ra mở cửa thấy 01 hộp bánh loại COSY để ở cửa phòng, kiểm tra bên trong thấy có nhiều hộp COSY loại nhỏ, trong đó có 02 hộp, mỗi hộp đều có 01 túi ma túy dạng “đá”, 01 hộp chứa 02 túi ma túy dạng “kẹo”, 02 túi nilon màu trắng chứa các gói nhỏ Heroine. P đóng gói 02 hộp ma túy dạng “đá” và “kẹo” lại, còn 02 túi nilon chứa các gói Heroine thì cho vào túi xách để ở ngăn kéo tủ nhựa để khi nào đi sẽ mang theo. Sau đó, P nhận được điện thoại của người thuê vận chuyển ma túy bảo P đi xe khách lên đến huyện V, rồi đi theo hướng Đền DC sẽ có người gọi điện thoại để nhận ma túy. Do trước đó có quen biết với Hà Minh Đ, nên P đã rủ Đ cùng ra bến xe Mỹ Đình đi xe khách chuyến 22 giờ ngày 04-4-2021 đến huyện V. Khi đi P mang theo túi ma túy dạng “đá” và túi ma túy dạng “kẹo”, còn số ma túy Heroine P để quên trong túi xách tại nơi ở. Sau khi xuống nút giao đường cao tốc Hà Nội-Lao Cai vào huyện V, Đ gọi xe taxi do anh Đỗ Thành A điều khiển chở Đ và P lên đền DC. Khi đến khu vực nhà máy sản huyện V, P xách túi đựng ma túy xuống xe, còn Đ cùng xe taxi đi tìm quán ăn đêm nhưng không có. P đứng chờ không thấy ai gọi điện để nhận ma túy nên gọi Đ cùng xe taxi quay lại đón. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 05-4-2021, xe taxi chở P và Đ đến nhà nghỉ Xanh thuộc tổ 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái, thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái kiểm tra, Bùi Thị Lan P tự giác giao nộp 03 hộp giấy loại bánh COSY; trong đó: Hộp giấy thứ nhất và hộp giấy thứ hai,

mỗi hộp có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khóa nẹp, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp); Hộp giấy thứ ba có 02 túi nilon màu trắng, một đầu có khóa nẹp, trong túi thứ nhất có chứa nhiều viên nén hình đa giác màu xanh một mặt đều có chữ Red Bull, một mặt có hình con vật; trong túi thứ hai chứa nhiều viên nén hình đa giác màu vàng, một mặt mỗi viên đều có chữ khác nhau (nghĩ là ma túy tổng hợp). Ngoài ra, còn thu giữ của P số tiền 7.640.000 đồng; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và OPPO.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thị Lan P tại phòng 401, chung cư X2, 70 NH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội còn thu giữ: 02 túi nilon màu trắng, một đầu có khóa nẹp, trong túi thứ nhất có 02 gói giấy bạc trong đều chứa chất bột nén màu trắng, trong gói thứ hai có 07 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là chất ma túy loại Heroine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, vỏ màu trắng bạc.

-Tại Bản kết luận giám định số 198/GĐMT ngày 12-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+Chất tinh thể màu trắng trong hộp bìa cát tông thứ nhất thu giữ của Bùi Thị Lan P có khối lượng là 99,85 gam; 3,97 gam trích từ 99,85 gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng trong hộp bìa cát tông thứ hai thu giữ của Bùi Thị Lan P có khối lượng là 99,68 gam; 4,55 gam trích từ 99,68 gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

+ 50 viên nén đa giác màu vàng, một mặt mỗi viên đều có hình con vật, một mặt có nhiều chữ khác nhau thu giữ của Bùi Thị Lan P trong hộp bìa cát tông thứ ba có tổng khối lượng là 19,8 gam; 2,33 gam trích từ 19,8 gam viên nén đa giác màu vàng gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

+ 50 viên nén đa giác màu xanh, một mặt mỗi viên đều có hình con vật, một mặt có chữ Red Bull thu giữ của Bùi Thị Lan P trong hộp bìa cát tông thứ ba có tổng khối lượng là 17,6 gam; 1,76 gam trích từ 17,6 gam viên nén đa giác màu xanh gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

- Tại bản Kết luận giám định số 201/GĐMT ngày 13-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+ Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Bùi Thị Lan P trong túi nilon có khóa nẹp thứ nhất có tổng khối lượng là 0,42 gam; 0,08 gam trích từ 0,42 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Bùi Thị Lan P trong túi nilon có khóa nẹp thứ hai có tổng khối lượng là 0,67 gam; 0,08 gam trích từ 0,67 gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 20-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Bùi Thị Lan P về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Lan P thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Thị Lan P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Lan P 20 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Đề nghị xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy, 02 phòng bì niêm phong kết quả xét nghiệm ma túy, các vỏ hộp và vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; trả lại cho Nguyễn Bảo B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI và số tiền 7.640.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Lan P nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo P đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Bố mẹ đẻ của bị cáo là người có công với nước; Nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, chỉ vì hám lời nên nhất thời phạm tội. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Lan P với mức án thấp nhất của khung hình phạt; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được coi là hợp

pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Bùi Thị Lan P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04-4-2021, bị cáo Bùi Thị Lan P đã vận chuyển trái phép 199,53 gam ma túy loại Methamphetamine, 37,4gam ma túy loại MDMA và 1,09 gam ma túy loại Heroine từ Hà Nội đến huyện V, tỉnh Yên Bái để nhận tiền công là 10.000.000 đồng. Bị cáo P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời bất chính mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép từ 02 chất ma túy trở lên với tổng khối lượng là 238,02 gam. Hành vi đó của bị cáo P đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân bị cáo P là người chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Văn B được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang năm 1971, Bằng Khen năm 1982, Huân chương Kháng chiến Hạng Nhì năm 1985, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị S được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến Hạng Nhất năm 1985. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Ngoài hình phạt chính, cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là chất ma túy, sau khi trích mẫu giám định còn lại là 191,01 gam Methamphetamine, 33,31 gam MDMA và 0,93 gam Heroine hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 02 phong bì niêm phong đựng kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Bùi Thị Lan P và Hà Minh Đ; 01 vỏ hộp bìa cát tông, 02 vỏ hộp bánh COSY, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon gói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu trắng đã được bị cáo sử dụng liên hệ việc vận chuyển ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là của Nguyễn Bảo B (con gái bị cáo P) không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho Nguyễn Bảo B.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI và số tiền 7640.000 đồng thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của bị cáo Bùi Thị Lan P, không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị P, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với người thuê bị cáo P vận chuyển ma túy nhưng bị cáo chỉ được liên hệ qua mạng xã hội Facebook và điện thoại, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ số điện thoại, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Đối với Hà Minh Đ là người đi cùng bị cáo P đến huyện V ngày 04-4-2021, nhưng Đ không biết việc P vận chuyển trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Lan P bị kết án nên phải án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Lan P phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Lan P 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 05-4-2021.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 191,01gam Methaphetaminne và 33,31gam MDMA đang được niêm phong trong 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Thị Lan P-SN:1974- Tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Xanh thuộc tổ 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 05/4/2021 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- 0,93 gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khám xét nơi ở của Bùi Thị Lan P tại phòng 401, chung cư X2, 70 NH, P. LH, Q. DD, TP Hà Nội ngày 05/4/2021 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- 01 phong bì niêm phong do Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Bùi Thị Lan P - Dương tính với MET,AMP”, mặt sau được dán kín, trên các mép dán có họ tên của của những người tham gia niêm phong.

- 01 phong bì niêm phong do Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Hà Minh Đ - Dương tính với MET, AMP”, mặt sau được dán kín, trên các mép dán có họ tên của của những người tham gia niêm phong.

- 01 vỏ hộp bìa cát tông, 02 vỏ hộp bánh COSY, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và nilon gói.

2.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu trắng, có số thuê bao 0349596500, điện thoại đã qua sử dụng.

2.3. Trả lại cho Nguyễn Bảo B 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, vỏ màu sáng, ánh nhũ (Không xác định được mật khẩu mở máy và số thuê bao), điện thoại đã qua sử dụng.

2.4. Trả lại cho bị cáo Bùi Thị Lan P 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu XIAOMI (vỏ màu trắng bạc, phần máy ảnh, Camera bị vỡ; điện thoại không có SIM, không xác định được mật khẩu mở máy) và số tiền 7.640.000đ (Bảy triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Bùi Thị Lan P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng